

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **20** /2022/HS-ST
Ngày: 27/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Đạt; ông Huỳnh Công Trí và ông Đinh Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Vân – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Phúc – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên và điểm cầu thành phần phần trụ sở Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Yên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Ngọc T, tên gọi khác: T Niễng; sinh năm 1987; tại 21/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn ĐP, xã HA, Hện PH, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc Th, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Giải, sinh năm 1963; có vợ Lý Thị Thu S, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/6/2005, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên phạt 09 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong ngày 30/8/2010; tạm giam từ ngày 08/7/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Yên; có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo Trương Ngọc T theo yêu cầu của Tòa án : Ông Trần Văn Xít – Luật sư Văn phòng Luật sư Số 6, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

- *Người bị hại* : Huỳnh Thanh H , sinh năm 1979. Nơi cư trú : 33/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên (Đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Bà Huỳnh Mai Th, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Số 33/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

2. Bà Huỳnh Ngọc T T , sinh ngày 12/10/2003. Nơi cư trú: Số 204 N C T phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

3. Cháu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 20/10/2012; cháu Huỳnh Ngọc Thiên S, sinh ngày 26/10/2021. Nơi cư trú: Số 33/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có người đại diện theo pháp luật là Bà Huỳnh Mai Th, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Số 33/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; bà Th có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Trương Thị K T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: 08/01 NCT, phường 3, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

2. Nguyễn H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 08/01 NCT, phường 3, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

3. Huỳnh Bá H, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Phú Thạnh, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

4. Trương Văn Tr, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Lộc Đông, xã Hòa Thành, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; có mặt.

6. Chị Trương Thị C T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: 85/25 NCT, Phường 6, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Đỗ Hoàng Tấn Q, sinh năm 1979. Nơi cư trú: 23B DT, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

2. Đỗ Đ T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: 23B DT, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3. Trần Văn P, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Phú Đông, thành phố TH, tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 07/7/2021, Huỳnh Thanh H cùng Đỗ Hoàng Tấn Q, Đỗ Đ T, Trần Văn P tổ chức ăn nhậu tại sân nhà H. Khoảng 00 giờ 45 phút cùng ngày, H thấy Trương Ngọc T điều khiển xe mô tô biển số 78G1 - 205.83 chở Trương Thị C T đi ngang qua nên H gọi T vào nhậu chung. Trong lúc nhậu, T và Phụng nói chuyện lớn tiếng với nhau nên H can ngăn và đuổi T ra khỏi nhà. T bực tức cầm ly thủy tinh đập dưới nền nhà và bỏ đi, H cầm ly thủy tinh ném theo T nhưng không trúng rồi tiếp tục lấy cây mã tấu rượt theo T ra khỏi sân nhà mình. T chạy ra hướng đường THĐ quay lại nhìn thấy H còn đứng ngoài đường đòi chém mình nên chạy về nhà cha mẹ T ở số 21/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên đi vào bếp lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, mũi dao nhọn, cầm trên tay phải, hướng mũi dao xuống đất chạy bộ lại nhà H, đập ngã cửa cổng, đi vào sân và hô to “Huy đâu, H đâu”. Thấy H đi từ đường luồng phía Bắc vừa tới sân, trên tay còn cầm mã tấu, T chạy tới đứng đối diện trước mặt H hỏi “giờ ông muốn gì” rồi nhào vào dùng dao đâm 02 cái trúng cổ và vai trái của H làm cả hai té ngã xuống đất, T tiếp tục dùng dao đâm 01 cái trúng bả vai trái phía sau của H. Sau đó T cầm dao và lấy cây mã tấu của H đi ra ngoài đường, điều khiển xe mô tô chạy đến bờ kè đường Bạch Đằng (đoạn chùa Kim Cang), ném con dao và cây mã tấu xuống dưới sông rồi điện thoại cho Trương Thị C T hỏi tình hình thì biết H đã chết nên T cùng Tiên về nhà chị của T là Trương Thị K T và nhờ Nguyễn H (chồng Thoa) điều khiển xe ô tô biển số 78A - 084.19 chở T, Tiên đến nhà Huỳnh Bá H trú tại Khu phố 1, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên để ăn nhậu. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, T nói với Bá H thuê xe đi ra thành phố QN, tỉnh Bình Định chơi. Bá H thuê anh Trương Văn Tr điều khiển xe ô tô biển số 47A - 024.39 chở T và Bá H đến chốt kiểm dịch ngoài đèo CM thì T sợ kiểm tra phát hiện nên xuống xe đi bộ qua chốt, gặp Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải biển số 29H - 744,25 đi hướng ra tỉnh QN nên T theo xe C ra tỉnh QN thì bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 138/TgT ngày 26/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Huỳnh Thanh H chết do mất máu cấp.

Bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-P1 ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố: Bị cáo Trương Ngọc T về tội “Giết người” theo Điều n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Bị cáo Trương Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, thấy có tội, không oan, chấp nhận bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp cho người bị hại.

* Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Huỳnh Mai Th, Huỳnh Ngọc T T đều đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Riêng bà Huỳnh Mai Th còn trình bày: Tuy gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 300.000.000 đồng; nhưng hiện tại bà đang nuôi con chung với anh Huỳnh Thanh H là 02 cháu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 20/10/2012; Huỳnh Ngọc Thiên S, sinh ngày 26/10/2021; nên yêu cầu bị cáo tiếp tục cấp dưỡng số tiền 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu kể từ tháng 8/2022 cho đến khi đủ 100.000.000 đồng.

* Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Giết người”.

Về Hình phạt: Áp dụng Điều n, Khoản 1 Điều 123; Điều b, s, t, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Trương Ngọc T từ 14 năm đến 15 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/7/2021.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự; ghi nhận sự thỏa thuận, buộc bị cáo Trương Ngọc T tiếp tục cấp dưỡng nuôi 02 cháu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 20/10/2012; Huỳnh Ngọc Thiên S, sinh ngày 26/10/2021 là con chung của bị hại Huỳnh Thanh H với bà Huỳnh Mai Th mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu kể từ tháng 8/2022 cho đến khi đủ 100.000.000 đồng.

Về Xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều c, Khoản 2; Điều b, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) mẫu chất màu nâu thẫm; 01 (một) chiếc dép bên phải màu nâu, Bá H EVERGREEN, trên dép dính chất màu nâu thẫm; 01 (một) đồ vật bằng nhựa màu đen, kích thước (4,5x04x2,5)cm, dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô; 01 (một) đồ vật bằng nhựa hình hộp màu đen, kích thước (14x04x03)cm, dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô; 01 (một) ly thủy tinh bị vỡ phần miệng; 01 (một) quần vải nhung dài màu xám, size L, Bá H DENIM & CASUAL, trên quần có dính chất màu nâu thẫm đã khô; Mẫu máu của tử thi Huỳnh Thanh H và mẫu máu Trương Ngọc T; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 80cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, nơi rộng nhất

5cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại được quấn bằng keo màu đen dài 29cm, một phần cán được hàn với lưỡi dao dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 81cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, nơi rộng nhất 5cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại được quấn bằng keo màu đen dài 31cm, một phần cán được hàn với lưỡi dao dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 44,5cm, phần lưỡi dao cong bằng kim loại dài 32,5cm, nơi rộng nhất 4,4cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng nhựa màu đen dài 12cm; 01 (một) con dao tự chế (đao) bằng kim loại màu trắng, dài 143cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 59cm, nơi rộng nhất 7,2cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại dài 84cm, một đầu gắn với lưỡi dao, một đầu hình tròn; 01 (một) túi bọc dao bằng vải màu đen, dài 29,5cm, nơi rộng nhất 6,8cm.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án : 01 (một) điện thoại di động Bá H Nokia màu đỏ, có thẻ sim số 0796514026, máy đã cũ, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) xe mô tô nhãn Bá H Vespa màu trắng, biển số 78G1 - 205.83, số máy: M457*5004373*, số khung: *RP8M45310**BV303157* của bị cáo Trương Ngọc T.

* Luật sư bào chữa của bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Trương Ngọc T. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do bị kích động về tinh thần nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều e, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đồng thời khoản tiền 100.000.000 đồng cấp dưỡng nuôi 02 con cho người bị hại, đã được gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của người bị hại thỏa thuận bằng biên bản có tại hồ sơ, nên đề nghị Hội đồng xét xử không ghi nhận trong bản án, và trả tài sản đang tạm giữ lại cho bị cáo.

Trong phần đối đáp, Kiểm sát viên không nhất trí với ý kiến của Người bào chữa, giữ nguyên quan điểm; bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin pháp luật khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng không bị khiếu nại; việc điều tra, thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định, nên các chứng cứ thu thập được đều đảm bảo giá trị chứng minh và hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Ngọc T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; các Bản kết luận giám định, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu là chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 07/7/2021, trong lúc ăn nhậu tại nhà Huỳnh Thanh H, ở: 33/5 THĐ, phường 4, thành phố TH, tỉnh Phú Yên, thì xảy ra mâu thuẫn. Trương Ngọc T bị Huỳnh Thanh H đuổi ra khỏi nhà, dùng ly thủy tinh ném, cầm mã tấu đuổi đánh; chỉ vì nguyên nhân nhỏ nhặt; Tuấn về nhà cha, mẹ lấy một con dao dài khoảng 30cm đâm 02 nhát trúng vào cổ, vai của Huỳnh Thanh H, làm H chết trên đường đưa đi cấp cứu. Nên bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-P1 ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội “Giết người” theo Điểm n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Mặc dù, bị cáo Trương Ngọc T bị Th tích 5%, nhưng không có căn cứ chứng minh Th tích của Tuấn là do bị hại Huỳnh Thanh H gây ra. Mặt khác, bị hại Huỳnh Thanh H có hành vi đuổi bị cáo ra khỏi nhà, dùng ly thủy tinh ném, cầm mã tấu đuổi đánh bị cáo là xử sự thiếu tế nhị khi đã uống rượu bia; thế nhưng trước đó bị cáo đã cãi nhau với Trần Văn P ngay trong nhà Huỳnh Thanh H, bị H nhắc nhở thì lớn tiếng cãi vã, đập vỡ ly uống bia của mình trước mặt bị hại. Do đó Người bào chữa cho rằng bị cáo bị kích động về mặt tinh thần và đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm e, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở chấp nhận. Hành vi dùng dao nhọn, dài khoảng 30cm đâm 02 nhát trúng vào cổ, vai tước đi mạng sống của người bị hại là đặc biệt nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến tính mạng của người khác trái pháp luật, gây đau Th mất mát cho gia đình bị hại, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, nên cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại 300.000.000 đồng, được gia đình người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt là thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; mặt khác, quá trình điều tra bị cáo còn tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng giải quyết vụ án giết người khác, nên được Công an tỉnh Phú Yên có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm b, s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi Th dân sự: Bị cáo Trương Ngọc T đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Huỳnh Thanh H số tiền 300.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng để cấp

dưỡng nuôi 02 cháu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 20/10/2012; Huỳnh Ngọc Thiên S, sinh ngày 26/10/2021 là con chung của bị hại Huỳnh Thanh H với bà Huỳnh Mai Th; cụ thể mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu, tính từ tháng 8/2022 cho đến khi đủ 100.000.000 đồng; bị cáo đồng ý theo yêu cầu của đại diện hợp pháp cho người bị hại. Bên cạnh đó, bản thân bị cáo là người trực tiếp gây ra thiệt hại; và đủ năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cá nhân, nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi i thường thiệt hại do chính mình gây ra; việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử không ghi nhận trong bản án sự tự nguyện thỏa thuận giữa bên gây ra thiệt hại với bên bị thiệt hại là không thuyết phục; do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận tiếp tục bồi thường của bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ, phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 591 Bộ luật Dân sự, nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] 05 (năm) mẫu chất màu nâu thẫm; 01 (một) chiếc dép bên phải màu nâu, Bá H EVERGREEN, trên dép dính chất màu nâu thẫm; 01 (một) đồ vật bằng nhựa màu đen, kích thước (4,5x04x2,5)cm, dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô; 01 (một) đồ vật bằng nhựa hình hộp màu đen, kích thước (14x04x03)cm, dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô; 01 (một) ly thủy tinh bị vỡ phần miệng; 01 (một) quần vải nhung dài màu xám, size L, Bá H DENIM & CASUAL, trên quần có dính chất màu nâu thẫm đã khô; Mẫu máu của tử thi Huỳnh Thanh H và mẫu máu Trương Ngọc T; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 80cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, nơi rộng nhất 5cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại được quấn băng keo màu đen dài 29cm, một phần cán được hàn với lưỡi dao dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 81cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, nơi rộng nhất 5cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại được quấn băng keo màu đen dài 31cm, một phần cán được hàn với lưỡi dao dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 44,5cm, phần lưỡi dao cong bằng kim loại dài 32,5cm, nơi rộng nhất 4,4cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng nhựa màu đen dài 12cm. 01 (một) con dao tự chế (đao) bằng kim loại màu trắng, dài 143cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 59cm, nơi rộng nhất 7,2cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại dài 84cm, một đầu gắn với lưỡi dao, một đầu hình tròn; 01 (một) túi bọc dao bằng vải màu đen, dài 29,5cm, nơi rộng nhất 6,8cm. Không có giá trị sử dụng và không sử dụng được, nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy, là có cơ sở chấp nhận.

[5.2] 01 (một) điện thoại di động Bá H Nokia màu đỏ, có thẻ sim số 0796514026, máy đã cũ, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) xe mô tô nhãn Bá H Vespa màu trắng, biển số 78G1 - 205.83, số máy: M457*5004373*, số khung: *RP8M45310**BV303157* của bị cáo Trương Ngọc T. Bị cáo Trương Ngọc T còn phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự án phí; do đó người bào chữa đề nghị trả lại cho bị cáo là không phù hợp, nên không chấp nhận; mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo Điều b, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng đều có đặc điểm mô tả, như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

[6] Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc T bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng theo Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Trương Thị C T và Nguyễn H sau khi biết bị can Trương Ngọc T có hành vi giết người thì ngay liền sau đó Cơ quan Công an mời làm việc, đã khai báo toàn bộ sự việc mình biết, nên hành vi của Tiên, Hiếu không cấu thành tội phạm.

[8] Huỳnh Bá H thuê Trương Văn Tr điều khiển xe ô tô chở Bá H và T đến chốt kiểm dịch ngoài đèo CM. Nguyễn Văn C chở T ra tỉnh QN nhưng Bá H, Trạng và C đều không biết T có hành vi giết người nên hành vi của Bá H, Trạng, C không cấu thành tội phạm.

[9] Trương Ngọc T tàng trữ 04 cây mã tấu, dao là vũ khí thô sơ tại nhà nhưng T chưa bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi này, nên không cấu thành tội phạm.

[10] Trương Ngọc T khai bị Huỳnh Thanh H dùng mã tấu chém gây Th tích 5% nhưng tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ không có cơ sở xác định H dùng mã tấu chém T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Giết người”.

1. Về Hình phạt: Áp dụng Điểm n, Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, t, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo **Trương Ngọc T – 15 (Mười lăm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/7/2021.

2. Về Trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 591 Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận, buộc bị cáo Trương Ngọc T tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại do bà Huỳnh Mai Th đại diện nhận số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) để cấp dưỡng nuôi 02 cháu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 20/10/2012; Huỳnh Ngọc Thiên S, sinh ngày 26/10/2021 là con chung của bị hại Huỳnh Thanh H với bà Huỳnh Mai Th. Cụ thể, mỗi tháng bị cáo Trương Ngọc T phải cấp dưỡng 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng/02 cháu, tính từ tháng 8/2022 cho đến khi bà Huỳnh Mai Th đại diện nhận đủ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2; Điểm b, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) mẫu chất màu nâu thẫm; 01 (một) chiếc dép bên phải màu nâu, Bá H EVERGREEN, trên dép dính chất màu nâu thẫm; 01 (một) đồ vật bằng nhựa màu đen, kích thước (4,5x04x2,5)cm, dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô; 01 (một) đồ vật bằng nhựa hình hộp màu đen, kích thước (14x04x03)cm, dính nhiều chất màu nâu thẫm đã khô; 01 (một) ly thủy tinh bị vỡ phần miệng; 01 (một) quần vải nhung dài màu xám, size L, Bá H DENIM & CASUAL, trên quần có dính chất màu nâu thẫm đã khô; Mẫu máu của tử thi Huỳnh Thanh H và mẫu máu Trương Ngọc T; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 80cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, nơi rộng nhất 5cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại được quấn bằng keo màu đen dài 29cm, một phần cán được hàn với lưỡi dao dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 81cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, nơi rộng nhất 5cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại được quấn bằng keo màu đen dài 31cm, một phần cán được hàn với lưỡi dao dài 6cm; 01 (một) con dao tự chế (mã tấu) bằng kim loại dài 44,5cm, phần lưỡi dao cong bằng kim loại dài 32,5cm, nơi rộng nhất 4,4cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng nhựa màu đen dài 12cm. 01 (một) con dao tự chế (đao) bằng kim loại màu trắng, dài 143cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 59cm, nơi rộng nhất 7,2cm, loại dao một lưỡi, mũi dao nhọn, phần cán bằng kim loại dài 84cm, một đầu gắn với lưỡi dao, một đầu hình tròn; 01 (một) túi bọc dao bằng vải màu đen, dài 29,5cm, nơi rộng nhất 6,8cm.

3.2. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án : 01 (một) điện thoại di động Bá H Nokia màu đỏ, có thẻ sim số 0796514026, máy đã cũ, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) xe mô tô nhãn Bá H Vespa màu trắng,

biển số 78G1 - 205.83, số máy: M457*5004373*, số khung: *RP8M45310**BV303157* của bị cáo Trương Ngọc T.

Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trương Ngọc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao (1);
- VKSND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh (2);
- PV 27 (1);
- PC 01 (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV, HS;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng